

THẾ TRƯỜNG CHÍNH TRỊ Ở VIỆT NAM CUỐI THỜI LÝ ĐẦU THỜI TRẦN VÀ NHỮNG HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ CỦA TRẦN THỦ ĐỘ TIẾN TỚI XÁC LẬP VƯƠNG TRIỀU TRẦN.

PTS Trần Thị Vinh
(Viện Sử học)

Trần Thủ Độ sống vào cuối đời Lý đầu đời Trần ông sinh năm Giáp Dần (1194) cùng năm với Hoàng thái tử Sảm nhà Lý và mất vào năm 1264, thọ 70 tuổi. Trong 70 năm ông đã gửi gắm gần nửa quãng đời cho nhà Lý và hơn nửa cho nhà Trần. Tuy nguồn gốc xuất thân từ thành phần bình dân ở vùng dân chài Nam Định - Thái Bình nhưng Trần Thủ Độ cũng như một số nhân vật khác trong dòng họ Trần sớm gặp được cơ may đã gia nhập vào trong triều chính nhà Lý rồi tự bước lên chính trường chính trị giành địa vị cho dòng họ nhà mình.

Nhà Trần sinh cơ lập nghiệp ở vùng Tức Mặc (Nam Định) và Ngự Thiên (Thái Bình) cho đến đời thân phụ của Trần Thủ Độ đã trở nên khá giả. Trần Thủ Độ là cháu gọi Trần Lý bằng bác. Nhà Trần Lý lúc này lại đang có thế lực ở vùng Ngự Thiên Thái Bình. Theo sách Đại Việt sử ký toàn thư thì: Nhà Trần Lý do nghề đánh cá mà làm giàu, người quanh vùng qui thuận. (1) Trần Lý có bốn người con: Trần Thừa, Trần Tự Khanh, Trần Thị

Dung và Trần Tam Nương. Trừ cô con út, còn lại tất cả đều là những người kinh bang tế thổ có vai trò nhất định trong việc đem lại cơ nghiệp cho nhà Trần.

Ngay từ cuối thời Lý, bắt đầu từ vua Lý Cao Tông (1176 - 1210) tình hình đất nước có dấu hiệu không lành, những thế lực địa phương nổi lên khắp nơi, vua Lý nhiều lần phải rời khỏi kinh thành đi lánh nạn. Sử cũ ghi lại rằng: Vào cuối thời Lý, đời vua Lý Cao Tông trong nước có nhiều biến loạn. Bấy giờ tướng coi quân ở Nghệ An là Phạm Du, tụ tập binh mã đi cướp đốn khắp nơi. Vua phải sai một viên thượng phẩm phụng ngự là Phạm Bình Di đem quân của xứ châu Đằng (Hải Hưng bây giờ) đến đánh dẹp được Phạm Du. Phạm Du tức giận về tâu báo vua rồi dèm pha Bình Di. Vua không rõ thực hư bèn cho triệu Bình Di vào cung rồi đem hai bố con Bình Di ra hành hình. Nghe tin đó một tướng lĩnh của Bình Di là Quách Bốc đem quân đến đánh phá kinh thành. Vua phải chạy trốn lên vùng Qui Hóa Giang (miền sông Thao Phú Thọ, Yên Bái ngày nay) (2). Còn Hoàng thái tử Sâm không theo kịp vua cha đã được quần thần đưa đi lánh nạn ở vùng hạ lưu sông Hồng, tức vùng Ngự Thiên, Long Hưng, Thái Bình. Tại đây đã diễn ra cảnh hội ngộ về cuộc tình duyên giữa người con gái họ Trần với ông Hoàng triều Lý.

Lúc ấy vào năm 1209, sử cũ còn ghi: "Hoàng thái tử (Sâm) đến thôn Lưu Gia ở miền biển, nghe thấy con gái của Trần Lý có sắc đẹp, bèn lấy làm vợ(3). Khi Hoàng thái tử đã lấy được con gái Trần Lý bèn phong cho Trần Lý tước Minh Tự, cho người cậu của người con gái ấy là

Tô Trung Từ làm Điện Triều chỉ huy sứ (4). Thế là từ đây trong triều đình nhà Lý đã có thêm ba nhân vật ngoại thích của dòng họ Trần.

Ngay lúc đó, nhân cơ hội anh em họ Trần đã hợp hươg binh dẹp loạn Quách Bốc, rước vua về kinh sư khôi phục chính đạo. Vua về kinh, cho quân thần là Đỗ Quang đem quân đến nhà Tô Trung Từ đón Hoàng thái tử Sâm. Người con gái họ Trần lúc này chưa được đi theo. Người cha Trần Lý thì bị kẻ âm binh khác giết hại, người anh Trần Tự Khanh phải thay cha quản gia và trông coi quân lính.

Trong triều đình nhà Lý lúc này lại có sự cố, Lý Cao Tông ốm rồi băng, Hoàng thái tử Sâm được thay vua cha điều hành việc nước. Đến đây *một cơ hội tốt đã đến với họ Trần*. Khi Hoàng thái tử Sâm lên ngôi bèn đem thuyền rồng về Ngự Thiên đón Trần Thị Dung nhưng vì trong nước có loạn Trần Tự Khanh chưa cho em mình đi. Đến tháng 2 năm 1211 vua lại sai phụng ngự là Phạm Bốc đi đón Trần Thị Dung về cung lập làm Nguyên Phi. Khi Trần Thị Dung được làm Nguyên Phi, Lý Huệ Tông phong ngay cho người cậu Tô Trung Từ làm *Thái úy phụ chính*, người anh Trần Tự Khanh là *Chuống thành hầu*.

Nhưng rồi vua Lý Huệ Tông lại tỏ ra ngờ vực việc làm của anh em họ Trần. Tháng giêng năm 1213 Trần Tự Khanh đem quân lính dời đón xa giá nhà vua, vua Lý Huệ Tông lúc ấy không tin, liền sắc chỉ cho quân lính các đạo đến bắt Trần Tự Khanh và dâng Nguyên Phi xuống làm Ngự nữ. Thế chưa hết, khoảng gần một năm

sau (2 - 1214) Trần Tự Khánh lại đem quân lính đến của khuyết xin tạ tội và đòi đón xa giá, vua càng nghi ngờ. Đến 3 lần như vậy, vua ngờ lắm phải đi chuyển Hoàng thái hậu và Ngự nữ từ chỗ nọ đến chỗ kia. Mãi 3 năm sau (1216) khi anh em họ Trần lập được nhiều công dẹp loạn mới nghi ngờ của nhà vua vơi đi, vua mới phục chức và sắc phong cho Trần Thị Dung từ Ngự nữ lên làm phu nhân. Tuy là phu nhân rồi, nhưng Hoàng Thái hậu (mẹ Lý Huệ Tông) vẫn cho Trần Tự Khánh là phản trắc thường chỉ vào phu nhân là bè đảng của giặc báo vua đuổi đi. Nhưng với lòng yêu thương của vua, vua đã ngăn lại. Thái hậu còn ác hơn là cho bỏ thuốc độc vào thức ăn nhưng vua đã đem thức ăn chia đôi. Thái Hậu còn sai người đem chén thuốc độc bắt phu nhân phải tự tử, vua lại ngăn không cho. Đến khi phu nhân sinh được Hoàng trưởng nữ (tức công chúa Thuận Thiên (vào tháng 6 - 1216) thì tháng 12 - 1216 vua mới phong cho bà làm Hoàng hậu. Khi Trần Thị Dung được làm Hoàng hậu thì người anh Trần Tự Khánh cũng được phong làm *Thái úy phụ chính* và anh cả Trần Thừa làm *Nội thị phán thủ*. Đến đây mối nghi ngờ giữa vua Lý và anh em trong giòng họ Trần không trở thành vấn đề quan tâm nữa, những người trong dòng họ Trần *nghiêm nhiên trở thành một vai vế có thế lực với tư cách bên họ ngoại của triều đình nhà Lý*.

Vào lúc ấy vua Lý Huệ Tông lại mắc bệnh trúng phong, chạy chữa mãi không khỏi, vua chỉ sinh được công chúa không có hoàng tử nam nối dõi. Đến năm 1217 vua phát bệnh điên, chính sự không biết đến, giao phó cho

Trần Tự Khanh. Sử thần Ngô Sĩ Liên phải viết rằng: "Quyền trong nước dần dần về tay khác" (5). Vua ốm mãi không khỏi, nằm trong cung, bên ngoài giặc cướp bữa bãi, nhân dân lưu ly khổ cực lắm (6).

Làm phụ chính trong triều đình nhà Lý cho đến năm 1223 Trần Tự Khanh qua đời, Trần Thừa được thay thế *phụ quốc thái úy*. Nguy cơ suy sụp của nhà Lý đã thấy rõ. Vua thì bệnh tình ngày càng nặng. Các công chúa thì đã cho quân các lộ Thang mộc áp từ năm 1222. Công việc trong triều lúc này đều *ủy nhiệm cho một mình Trần Thủ Độ* (năm 1224) làm *Điện tiền chỉ huy sứ* (7) lĩnh các quân Điện tiền hộ vệ cấm thành. Huệ Tôn lúc này chỉ còn là hư vị. Mọi quyền bính đã thuộc về tay họ Trần.

Như vậy cho đến thời điểm này Trần Thủ Độ đã bước lên chính trường chính trị với chức vụ quan trọng trong triều đình nhà Lý vào năm ông 30 tuổi.

Còn vua nhà Lý (người cùng tuổi với Trần Thủ Độ) lúc này bệnh tình càng trầm trọng, có nguy cơ khó qua, nên đến tháng 10 năm 1224 vua phải xuống chiếu lập công chúa thứ hai là Chiêu Thánh làm Hoàng thái tử để truyền ngôi cho. Chiêu Thánh lên nắm quyền thiên hạ mới lên 6 tuổi. *Cơ đồ nhà Lý đến đây không còn cơ hội sinh.*

Tuy Lý Chiêu Hoàng nắm quyền trị nước nhưng thực tế quyền hành nằm hết trong tay dòng họ Trần. Như Trần Thủ Độ lúc này đã làm đến chức: "Trì thành thị nội ngoại chư quân sự", cháu gọi Trần Thủ Độ bằng

chú bác là Trần Bất Cập làm cận thị thư cục chỉ hậu. Trần Thiên làm chỉ hậu cục. Trần Cảnh làm chánh thủ.

Trần Cảnh là con Trần Thừa (cháu gọi Trần Thị Dung bằng cô và gọi Trần Thủ Độ bằng chú) lúc đó mới lên 8 tuổi đã được làm Chánh thủ. Đến đây lại thêm một dịp may nữa cho dòng họ Trần. Trần Cảnh hàng ngày chỉ giữ việc chực hầu bên ngoài. Một hôm nhân việc bưng nước rửa chân, được vào hầu bên trong. Chiêu Hoàng trông thấy yêu lắm. Mỗi khi đến chơi, đều cho gọi Trần Cảnh vào cùng vui và nhiều lần Chiêu Hoàng trêu Cảnh. Cảnh không dám nói gì về ngầm báo với Trần Thủ Độ. Thủ Độ nói: "Nếu thực có thế thì họ (họ Trần - TG) làm vua chăng? Chết cả họ chăng?" Lại một hôm Chiêu Hoàng lấy khăn trầu ném cho Cảnh. Cảnh lạy xuống nói: "Bệ hạ có tha tội cho thần không? Thần xin vâng mệnh". Chiêu Hoàng cười và nói: "Tha tội cho ngươi. Nay ngươi đã biết nói khôn rồi đó". Cảnh lại về báo cho Trần Thủ Độ biết.

Thủ Độ sợ tiết lộ ra thì bị giết cả. Bấy giờ mới tự đem gia thuộc thân thích vào trong cung cấm, sai đóng cửa thành và các cửa cung, cất người coi giữ. Các quan đến chầu không được vào. Thủ Độ lập mưu cho Lý Chiêu Hoàng lấy Trần Cảnh rồi loan báo rằng: "Bệ hạ đã có chồng rồi". Sau đó lại lập mưu viết chiếu mệnh ép Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh (vào tháng 11 năm 1225).

Thế là cơ đồ nhà Lý do Lý Công Uẩn gây dựng trải qua các triều, suốt hơn hai trăm năm đến đây đã

thuộc về tay dòng họ Trần. Thế chưa hết khi sơn hà đã thuộc về tay dòng họ nhà mình, Trần Thủ Độ còn lập mưu giết Lý Huệ Tông và hầu hết những tôn thất còn lại của nhà Lý để phòng nguy cơ lòng người nhớ về vua cũ.

Hai nhân vật (Hoàng thái tử Sảm và Trần Thủ Độ) cùng sinh một năm thuộc hai dòng họ nhưng mỗi người theo đuổi một sự nghiệp riêng của dòng họ mình. Hoàng Thái tử Sảm nhân vụ chạy loạn ra ngoài, duyên kỳ ngộ đã làm cuộc "hôn nhân lịch sử" với người con gái họ Trần, đưa nhà Trần lên trường chính trị để rồi nhà Lý phải lui vào hậu trường một cách nhanh chóng dẫn đến kết cục đất nước chuyển sang tay nhà Trần. Nhà Lý mất, vua nhà Lý cuối cùng phải chết một cách thảm hại vào năm 33 tuổi do đúng người cùng tuổi (Trần Thủ Độ) mưu hại.

Đến đây cuộc tình duyên giữa người con gái họ Trần với ông Hoàng triều Lý - cái cầu nối liền giữa hai dòng họ cũng kết thúc và kết thúc luôn cả tấm bi kịch của nhà Lý do anh em họ Trần sắp đặt. Thế là từ thân phận một cô gái làng chài được tiến lên làm Nguyên phi, phu nhân, Hoàng hậu, rồi Hoàng thái hậu của một vương triều, thật tinh cò, thật đẹp đẻ nhưng không kém phần sống gió ấy đã chấm dứt một thời khổ đau của người con gái. Được lấy vua, nhưng vào đúng lúc loạn ly của một triều đại trong buổi xế tà. Vinh hoa phú quý được hưởng không nhiều so với nỗi gian truân phải gánh chịu, trong nhà ngoài nước. Một cuộc chèo chống tài tình giữa hai bên (nội - ngoại), giữa hai dòng họ và giữa hai triều đại (Lý - Trần) cuối cùng bà Trần Thị Dung phải đáng

xướng làm Thiên Cực công chúa để gả cho Trần Thủ Độ sau khi Lý Huệ Tông bị sát hại.

Đến đây nhiều người viết sử thời phong kiến đã ra sức lên án Trần Thủ Độ, cho Trần Thủ Độ là người có tội đối với nhà Lý. Dành rằng như vậy, như vừa nói ở phần trên, anh em họ Trần trong đó có Trần Thủ Độ đã đóng vai trò không nhỏ trong quá trình hoạt động chính trị tiến tới phế bỏ nhà Lý đưa cơ đồ chuyển sang tay nhà Trần. Nhưng ở đây cũng cần bàn lại và có thể phải nhìn trở lại phía sau ở các thời đại cuối Trần đầu Hồ và cuối Lê sơ đầu Mạc như trường hợp Hồ Quý Ly và Mạc Đăng Dung. Hai nhân vật này (8) cũng có cả quá trình hoạt động chính trị ở một dòng họ ngoại thích để mưu giành ngôi cho dòng họ mình. Nhưng Hồ Quý Ly và Mạc Đăng Dung không chỉ giành ngôi cho dòng họ mà còn mưu riêng cho chính mình là giành ngôi vua. Còn ở trường hợp Trần Thủ Độ - ông có công lớn đối với nhà Trần trong việc đổ nhưng ngôi vua lại giành cho người cháu gọi ông bằng chú, chứ Trần Thủ Độ không đoạt ngôi cho mình mặc dù ông là người tài ba về chính trị và có tính quả quyết rất lớn, giúp vua Trần Thái Tông rất nhiều việc quan trọng trong quá trình điều hành việc nước.

Ở đây chúng tôi không có ý định bàn về công và tội hay nói khác đi không có ý định đánh giá về nhân cách của Trần Thủ Độ ở giai đoạn cuối Lý đầu Trần nên chúng tôi không đi sâu vào vấn đề này. Còn việc triều Lý bị sa sút - triều Trần lên, liên quan đến những hoạt động chính trị của Trần Thủ Độ như vừa phân tích ở trên, đó vừa là một ngẫu nhiên vừa là một tất yếu lịch sử như

ở bao triều đại khác. Ở đây không thể coi việc làm của Trần Thủ Độ là có tội và cũng không coi Trần Thủ Độ là có tội với triều Lý và có công với triều Trần được.

Còn sau này, nhà Trần trong quá trình khởi nghiệp xây dựng đất nước thì chắc chắn Trần Thủ Độ lại là người có công lớn trên nhiều lĩnh vực, không chỉ trên lĩnh vực chính trị mà ông còn có công trong việc điều hành xây dựng đất nước Đại Việt đầu thời Trần nói chung và đặc biệt là có công trong công cuộc chống quân Nguyên - Mông ở nửa đầu thế kỷ XIII. Nếu đi sâu vào thiết chế thời Trần gắn liền với những hoạt động tiếp theo của Trần Thủ Độ chắc chắn còn nhiều vấn đề phải nói tới. Vấn đề này chúng tôi đã có dịp đề cập trong bài viết "Tìm hiểu thiết chế và tổ chức nhà nước thời Trần" trong nghiên cứu lịch sử số 3-4/1988 nhân dịp kỷ niệm 700 năm chiến thắng Bạch Đằng

(1) Đại Việt sử ký toàn thư, tập I, Bản dịch 1967, tr 302

(2) (3) (4) Đại Việt sử ký toàn thư, tập I, s đd, tr 302

(5) (6) Đại Việt sử ký toàn thư, Tập I, s đd, tr 307

(7) Đại Việt sử ký toàn thư sđd, tr 308

(8) Xem Trần Thị Vinh - "Thiết chế chính trị ở Việt Nam cuối thế kỷ XIV đầu XV và những hoạt động chính trị của Hồ Quý Ly". NCLS, số 6 - 1990

Xem Trần Thị Vinh "Thiết chế nhà nước thời Mạc", NCLS, số 6 - 1991.